

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN FOOD**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN FOOD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BEN FOOD JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110532159

**3. Ngày thành lập:** 06/11/2023

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 8, Ngõ 88 Đường Trần Quý Cáp, Phường Văn Chương, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0915948640

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Mã ngành    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                             | 4620        |
| 2.  | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4631        |
| 3.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4632        |
| 4.  | Bán buôn đồ uống<br>Chi tiết : Bán buôn đồ uống không có cồn;<br>Bán buôn đồ uống có cồn;<br>Bán buôn rượu;                                                                                                                                                                                                                                | 4633        |
| 5.  | Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4634        |
| 6.  | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                                                                                                                       | 4711        |
| 7.  | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4719        |
| 8.  | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4721        |
| 9.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4722        |
| 10. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết : Bán lẻ đồ uống có cồn: Rượu mạnh, rượu vang, bia;<br>Bán lẻ đồ không chứa cồn: Các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có gas như: Côca côla, pépsi côla, nước cam, chanh, nước quả khác...;<br>Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác. | 4723        |
| 11. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ                                                                                                                                                                                                                                                           | 4781        |
| 12. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô, xe máy<br>- Vận tải hàng hóa thông thường: vận tải gỗ, vận tải gia súc, nông lâm sản, hàng hóa thông thường khác....<br>- Vận tải hàng nặng, vận tải container;<br>- Hoạt động chuyển đồ đặc;                                                        | 4933        |
| 13. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>(Không gồm hoạt động kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)                                                                                                                                                                                                                          | 5610(Chính) |
| 14. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                                                                                                                                                                                                                                   | 5621        |
| 15. | Dịch vụ ăn uống khác<br>(Không gồm hoạt động kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)                                                                                                                                                                                                                                                      | 5629        |
| 16. | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>(Không gồm hoạt động kinh doanh quán bar, karaoke, vũ trường)                                                                                                                                                                                                                                                   | 5630        |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

Thời gian đăng từ ngày 07/11/2023 đến ngày 07/12/2023

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

| STT | Tên cổ đông      | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức    | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | ĐINH HÀ VY       | Tổ 4, Phường<br>Đồng Tiến, Thành<br>phố Hoà Bình,<br>Tỉnh Hòa Bình,<br>Việt Nam       | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 75.000        | 750.000.000              | 15,000       | 0173020086<br>12                                                                                                       |            |
|     |                  |                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                       | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                       | Tổng số                            | 75.000        | 750.000.000              | 15,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                       |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | VŨ MINH<br>CHIẾN | Thôn Quỳnh Đô,<br>Xã Vĩnh Quỳnh,<br>Huyện Thanh Trì,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 75.000        | 750.000.000              | 15,000       | 0010770278<br>35                                                                                                       |            |
|     |                  |                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                       | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                       | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                       | Tổng số                            | 75.000        | 750.000.000              | 15,000       |                                                                                                                        |            |
|     |                  |                                                                                       |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                  |                                                                                                                      |                           |         |               |        |                  |
|---|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|---------|---------------|--------|------------------|
| 3 | NGUYỄN GIA THÀNH | CH 801-21T1 CC Hapulico, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 350.000 | 3.500.000.000 | 70,000 | 0370930028<br>21 |
|   |                  |                                                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                  |                                                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                  |                                                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                  |                                                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0       | 0             | 0,000  |                  |
|   |                  |                                                                                                                      | Tổng số                   | 350.000 | 3.500.000.000 | 70,000 |                  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: ĐINH HÀ VY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/04/2002

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 017302008612

Ngày cấp: 06/12/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ 4, Phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 4, Phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội